

Số: 14/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2017

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ,**  
**thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số



điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 116/GP - UBCK ngày 09 tháng 12 năm 2013 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán MB;

Căn cứ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh số 05/GCN-UBCK ngày 19 tháng 5 năm 2017 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán MB;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của Công ty cổ phần chứng khoán MB;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho:

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

**Điều 2.** Công ty cổ phần chứng khoán MB được thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của mình và các khách hàng môi giới của mình.

**Điều 3.** Trong quá trình hoạt động, Công ty cổ phần chứng khoán MB phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không thể tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 116/GP-UBCK ngày 09 tháng 12 năm 2013 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán MB.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần chứng khoán MB phải được sửa đổi theo quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này được lập thành ba (03) bản chính: một

(01) bản cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán MB; một (01) bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; một (01) bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./h

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Sơn**

